

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **46/2018/HSST**

Ngày 24/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Thế Vinh;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Tính;
2. Ông Nguyễn Tạo Giáp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Tuyết Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2018, Trụ sở Tòa án nhân dân, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 51/2018/HSST ngày 10 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Trọng D**, sinh năm 1981; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ dân phố X 1, phường X, quận B, thành phố Hà Nội ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông: Đỗ Trọng T, sinh năm 1952, Nghề nghiệp: Nghỉ hưu và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1950, Nghề nghiệp: Nghỉ hưu; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1982 (đã ly hôn) (Có 01 con sinh năm 2003).

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tiền sự: Ngày 10/05/2006 đi cai nghiện bắt buộc đến ngày 10/05/2008 trở về địa phương.

+ Tiền án:

Tại bản án số 270/2009/HSST ngày 14/12/2009, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng D phạm tội “ Hủy hoại tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Đỗ Trọng D 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng. Bị cáo đã nộp án phí (Đã được xóa án tích).

Tại bản án số 281/2011/HSST ngày 06/09/2011, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Đỗ Trọng D 36 tháng tù giam. Bị can đã chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 12/02/2014. Bị cáo đã nộp án phí (Đã được xóa án tích).

Bị can Đỗ Trọng D đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam, kể từ ngày 26/12/2017 tại trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Quyết C, sinh năm 1994; Hộ khẩu thường trú: Thôn Y, xã T, huyện B, thành phố Hà Nội. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h00 ngày 26/12/2017, khi Đỗ Trọng D đang ở nhà ở P608 CT1A khu đô thị thành phố G, phường C, quận B, TP. Hà Nội, thì Nguyễn Quyết C gọi điện thoại từ số 01662515*** đến số của D là 01634092*** hỏi mua 400.000 đồng ma túy Heroine và hẹn D đến quán nước trước cổng khu đô thị Goldmark city thuộc tổ dân phố số 12, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó D đi bộ sang trung tâm y tế quận Nam Từ Liêm mượn xe máy Wave màu đen, BKS: 29C1- 325** của bạn là Long (Hiện không rõ nhân thân, lai lịch). D đi đến khu vực bến xe Kim Mã cũ thuộc phường Kim Mã, quận Ba Đình, TP. Hà Nội gặp 01 người đàn ông (Hiện không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng, D điều khiển xe máy về điểm hẹn gặp C, trên đường đi về gặp C thì D có bớt lại một phần số ma túy Heroine vừa mua được trong gói giấy bạc san ra gói 01 nilong rồi cho cả 02 gói ma túy trên vào túi áo khoác trước ngực. D điều khiển xe máy Wave BKS: 29C1- 325** đến quán nước trên đường Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội khu vực cổng khu đô thị Goldmark city gặp C để giao dịch mua bán ma túy thì bị tổ công tác Công an phường Minh Khai, công an quận Bắc Từ Liêm phát hiện bắt giữ, thu giữ trong túi áo khoác ngực của D 01 gói giấy bạc bên trong có chứa tinh thể

màu trắng là ma túy Heroine; 01 gói nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy Heroine. Sau đó tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, niêm phong tang vật, dẫn giải Đỗ Trọng D và Nguyễn Quyết C về trụ sở để làm rõ.

* Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Đỗ Trọng D gồm:

- + 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng.
- + 01 gói nilong màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng.
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell M269, sim số 016340929**, vỏ màu đen, viền đỏ.
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu mobiistar B219, sim số 016936940**, vỏ màu trắng, viền cam.
- + 01 xe máy honda Wave màu đen, BKS: 29C1- 325**, số máy: 00105**, số khung: 00105**.

Thu giữ của Nguyễn Quyết C gồm:

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu xanh- xám gắn sim số 016625153**.
- + Số tiền 400.000 đồng.

Ngày 26/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định trưng cầu giám định số: 86 trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội giám định số ma túy thu giữ của Đỗ Trọng D.

Tại bản kết luận giám định số 392/KLGD- PC54 ngày 12/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định:

- + *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc là ma túy loại Heroine, trọng lượng: 0,081 gam.*
- + *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilong là ma túy loại Heroine, trọng lượng: 0,115 gam.*

Tại cơ quan điều tra Đỗ Trọng D khai nhận hành vi như trên và khai: số tiền 400.000 đồng mua ma túy là tiền của C đưa cho D ở khu vực cổng khu đô thị Goldmarkcity, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm để mua ma túy, việc đưa tiền không có ai chứng kiến. D bán ma túy cho C, D được hưởng lợi số ma túy D bớt lại. Đây là lần đầu tiên D bán ma túy cho C thì bị bắt giữ.

Nguyễn Quyết C khai: C gọi điện hỏi D mua 400.000 đồng ma túy heroine và cả hai hẹn nhau ở quán nước trước cổng khu đô thị Goldmark city để giao dịch mua bán ma túy. Khi gặp nhau C chưa kịp đưa tiền cho D để mua ma túy thì bị tổ công tác của Công an phường Minh khai bắt giữ, thu giữ trên người D 02 gói ma

túy Heroine và thu giữ ở túi quần bỏ phía sau bên trái của C 400.000 đồng. C không đưa tiền cho D đi mua ma túy nhưng D đã khai nêu trên. Đây là lần đầu tiên C mua ma túy của D.

Cơ quan điều tra tiến hành đối chất giữa D và C. D khẳng định số tiền 400.000 đồng là của C đưa cho D. C khẳng định không đưa số tiền 400.000 đồng cho D để mua ma túy. Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang; báo cáo bắt giữ; biên bản thu giữ đồ vật tài liệu vật chứng thể hiện thu giữ số tiền 400.000 đồng của C. Do đó, căn cứ vào lời khai của Đỗ Trọng D và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định D có hành vi bán trái phép chất ma túy cho C.

Đối với đối tượng nam thanh niên bán ma túy cho D tại khu vực bến xe Kim Mã cũ, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội, Cơ quan điều tra đã dẫn giải D đến địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được nên không có căn cứ để mở rộng điều tra xử lý.

Đối với Nguyễn Quyết C chưa mua được ma túy của D, xét nghiệm nước tiểu không có ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS :29C1- 325. **; SK : NF110M00105** ; SM : NF110ME00105**, Đỗ Trọng D khai mượn của một người tên Long (Không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể), quen nhau khi cùng đi uống điều trị methadon tại Trung tâm y tế quận Nam Từ Liêm nhưng không xác định được người có tên Long như D đã khai nêu trên. Xác minh tại phòng CSGT- Công an thành phố Hà Nội xác định người đứng tên xe máy trên là anh Hoàng Văn Tuấn (Sinh năm 1977 ; Hộ khẩu thường trú : Số 14 Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội). Anh Tuấn khai đầu năm 2000 anh mua chiếc xe trên để sử dụng làm phương tiện đi lại. Đến năm 2007 do không có nhu cầu sử dụng nên đã bán lại chiếc xe trên ở chợ xe Dịch Vọng thuộc quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội do đã bán lâu nên không nhớ đã bán cho ai. Vì vậy, ngày 21/03/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra quyết định tách rút tài liệu số 17 liên quan đến chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave màu đen BKS :29C1- 325. **; SK : NF110M00105** ; SM : NF110ME00105** để xác minh, xử lý sau. Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 09/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố Đỗ Trọng D về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Trọng D mức án từ 30 đến 36 tháng tù và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Xét bị cáo là đối tượng nghiên, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị Toà án tuyên tịch thu tiêu huỷ số ma túy là vật chứng của vụ án. Đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng, tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước điện thoại di động Mobell M269 của D và điện thoại di động Nokia của C. Đề nghị tuyên trả D chiếc điện thoại Mobiistar B219 vì không liên quan đến hành vi phạm tội của D.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, rõ ràng, phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng được thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11h00' ngày 26/12/2017, tại khu vực trước cổng khu đô thị Goldmark city thuộc tổ dân phố số 12, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội, Đỗ Trọng D đang có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy là Heroine có trọng lượng 0,196 gam cho Nguyễn Quyết C với giá 400.000 đồng thì bị tổ công tác công an phường Minh Khai bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo như trên đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Như vậy, bản cáo trạng số: 52/CT-VKS ngày 09/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách quản lý, kiểm soát ma túy, chính sách phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Ma túy là hiểm họa đối với con người, không chỉ gây thiệt hại về kinh tế, ma túy còn làm tha hoá đạo đức, huỷ hoại sức khỏe, nòi giống của người sử dụng nó, là nguyên nhân của nhiều căn bệnh nguy hiểm và là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích trục lợi, kiếm lời và để thoả mãn cơn nghiện. Nhân thân bị cáo xấu, bị cáo từng đi cai nghiện tại Trung tâm cai nghiện và bị xử phạt về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, cải tạo thành công dân tốt mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn nên áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Nguyễn Quyết C công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội xử lý như trong cáo trạng và trong hồ sơ vụ án là đúng quy định của pháp luật.

Xác định chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 29C1-325.**, số máy: NF110ME00105**, số khung: NF110M00105** hiện nay chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm tách ra xử lý sau là phù hợp.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 phong bì đã niêm phong bên trong chứa chất ma túy heroin, đã giám định, bên ngoài phong bì có chữ ký giáp lai của Đỗ Trọng D và giám định viên.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng nhãn hiệu Mobell M269 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong, có số sim: 016340929** vỏ màu đen viền đỏ.

- 01 điện thoại di động kiểu dáng nhãn hiệu Nokia 1202 màu xanh xám, có số sim: 016625153** vỏ màu viền cam, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Số tiền 400.000đồng.

Xét chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar B219, sim số 016936940**, vỏ màu trắng, viền cam, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong, thu giữ của Đỗ Trọng D không có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên trả lại cho Đỗ Trọng D.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Trọng D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng D: 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2017.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 phong bì đã niêm phong bên trong chứa chất ma túy heroin, đã giám định, bên ngoài phong bì có chữ ký giáp lai của Đỗ Trọng D và giám định viên.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng nhãn hiệu mobell M269 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong, có số sim: 016340929** vỏ màu đen viền đỏ.

- 01 điện thoại di động kiểu dáng nhãn hiệu Nokia 1202 màu xanh xám, có số sim: 016625153** vỏ màu viền cam, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Số tiền 400.000đồng.

Trả lại cho Đỗ Trọng D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar B219, sim số 016936940**, vỏ màu trắng, viền cam, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Đặc điểm, số lượng, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 83/18 ngày 09/4/2018).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm

2017; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 23; Khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Trọng D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thế Vinh